

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST

Ngày: 24-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hải Long;

2. Bà Mai Lương Anh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến –Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Tiến Đ, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1979; nơi sinh: Hà Tĩnh; hộ khẩu thường trú: Tổ 12, Ấp D, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước; nơi ở 50/4 đường T, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T (chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1958; vợ: Tô Thị V, sinh năm 1992 (đã ly hôn); có 02 con sinh năm 2009 và 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 115/2012/HSPT ngày 10/9/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; bị bắt tạm giam ngày 09/3/2020; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

-Bị hại: Chị Tô Thị V, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, Ấp D, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước; nơi tạm trú: 7A/1 đường N, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Cao T – Luật sư của Văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

- Người làm chứng: Ông Tô Văn B. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tiến Đ và chị Tô Thị V được Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử cho ly hôn theo bản án số 43/2019/HNGĐ-ST ngày 06/8/2019 và giao 02 con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, Đ đến nhà chị V đưa con về nuôi dưỡng. Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 07/12/2019, chị V cùng bố ruột là ông Tô Vĩnh B đi đến nhà Đ tại địa chỉ 50/4 đường T, phường G, thành phố Đ giải quyết vấn đề nuôi con với Đ. Khi đến nơi, Đ yêu cầu chị V ký giấy tờ bán đất ở Bình Phước thì hai bên xảy ra tranh cãi và chị V có nói *“Tôi không ký thì sao, nếu ký thì ông đền bù tiền tôi làm ôsin 10 năm cho ông và tiền công để hai đứa con”*, Đ đáp lại *“Thế thì không còn gì nữa”*. Lúc này, ông B nói với Đ *“Thế không còn gì nữa thì sao, con giết nó hả, giỏi thì con giết đi”*. Nghe ông B nói vậy, Đ bực tức đứng dậy, khoá cửa chính lại rồi đi vào bếp lấy ra một con dao thái lan, lưỡi bằng kim loại dài 20x5cm, cán bằng gỗ dài 10cm. Thấy vậy, chị V ôm con chạy lên trên gác thì Đ đuổi theo, Đ đứng sau lưng của chị V, dùng tay trái nắm lấy mũ áo khoác của chị V đang mặc và tay phải dùng dao cắt rách chiếc mũ áo khoác, tiếp đó, Đ túm tóc chị V kéo về phía sau, tay phải cầm dao rạch nhiều nhát vào mặt của chị V, khiến chị V bị té ngã nằm úp xuống sàn, Đ tiếp tục cầm dao đâm một nhát trúng vào hông bên phải của chị V làm chị V gục xuống nền nhà. Sau đó, Đ mở cửa đến trụ sở Công an phường G, thành phố Đ tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Chị V được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu đến ngày 16/12/2019 thì xuất viện, quá trình xảy ra sự việc Đ có giằng co với ông B nhưng không gây thương tích gì.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/2020-TgT ngày 17/2/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của nạn nhân Tô Thị V là 33%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Tiến Đ về tội *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà,

Bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo thống nhất với nội dung bản cáo trạng, không có thắc mắc khiếu nại gì về kết luận giám định thương tích của bị hại, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại chị Tô Thị V thống nhất với lời khai của bị cáo, chị V xác định sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền 31.000.000 đồng điều trị thương tích. Chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng ông Tô Vĩnh B trình bày sự việc xảy ra thống nhất với lời khai của bị cáo, không có nội dung gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng luận tội và tranh luận đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 09/7/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Tiến Đ từ 05 - 06 năm tù. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ con dao thái lan bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư Lê Cao T bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố đối với bị cáo. Thống nhất ý kiến của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của bị hại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn về việc nuôi con và giải quyết tài sản sau ly hôn, vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 07/12/2019, tại nhà 50/4 đường T, phường G, thành phố Đ, trong lúc cãi nhau bị cáo Lê Tiến Đ đã sử dụng dao thái lan lưỡi bằng kim loại (20x5cm), cán bằng gỗ dài 10cm rạch nhiều nhát vào mặt của chị V và đâm một nhát trúng vào hông bên phải của chị V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33%. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến Cơ quan công an phường G tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy Quyết định 251 ngày 30/9/1976 của Trung đoàn 3 đối với ông Lê Minh T (cha bị cáo) được hưởng quyền lợi xuất ngũ và Giấy chứng nhận bị thương của ông Lê Minh T không thuộc trường hợp được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ sức khỏe của con người là vốn quý và luôn được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của con người một cách trái pháp luật đều bị nghiêm cấm nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong việc nuôi con và giải quyết tài sản sau ly hôn mà bị cáo đã cố ý dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị V, là vợ cũ của bị cáo với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33% trong đó có nhiều vết thương vùng mặt, làm ảnh hưởng lớn đến thẩm mỹ trên khuôn mặt của bị hại. Khi chị V bị té ngã xuống sàn, bị cáo vẫn không dừng lại mà tiếp tục cầm dao đâm vào hông bên phải của chị V là thể hiện ý chí thực hiện đến cùng của bị cáo. Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, không chỉ trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” cho chính mẹ ruột của mình, tuy nhiên bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tích cho vợ cũ của mình, điều này đã thể hiện bản tính hung hăng, liều lĩnh và thái độ xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe người khác của bị cáo nên xử phạt bị cáo hình phạt thật nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền là 31.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01(một) con dao thái lan lưỡi bằng kim loại (20x5cm), cán bằng gỗ dài 10cm là công cụ bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Tiến Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Tiến Đ 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 09/3/2020.
3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
Tịch thu tiêu huỷ 01(một) con dao thái lan, lưỡi bằng kim loại (20x5cm), cán bằng gỗ dài 10cm được dán niêm phong trong bọc giấy màu trắng, có chữ ký của Lê Tiến Đ, Tô Vĩnh B, Thạch Cảnh Q và đóng dấu tròn đỏ của Công an phường G, TP Đà Lạt.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. Đà Lạt;
- Công an TP. Đà Lạt;
- THADS TP. Đà Lạt;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Lệ Quyên